TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** **TNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 43/2017/QĐST-HNG Đ	*Đak Đoa, ngày 18 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh **Đào Văn T**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Thấy hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M, địa chỉ: Thôn B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai và anh Đào Văn T, địa chỉ: Thôn B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị M và anh Đào Văn T thỏa thuận, thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị M và anh Đào Văn T có 01 con chung là Đào Ngọc D, sinh ngày: 26/6/2008. Chị Nguyễn Thị M và anh Đào Văn T thỏa

thuận và theo nguyện vọng của cháu D sẽ giao cháu Đào Ngọc D cho anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh T không yêu cầu chị M phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản riêng, tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), chị Nguyễn Thị M và anh Đào Văn T mỗi người phải nộp là 75.000 đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*). Chị M tự nguyện nộp cả phần án phí cho anh T, tổng cộng chị M phải nộp là 150.000 đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002299 ngày 16/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị M số tiền đã nộp tạm ứng án phí còn thừa là: 150.000 đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Tiến Sỹ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.